

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt sửa đổi quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục  
hành chính thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương  
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Công Thương tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 5487/TTr-SCT ngày 31 tháng 12 năm 2025.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ, quy trình điện tử của 12 thủ tục hành chính cấp tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Công Thương tỉnh Đồng Nai.

*(Phụ lục quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế quy trình nội bộ, quy trình điện tử của các thủ tục hành chính có các mã số: 2.001547, 2.001175, 2.001172, 1.002758, 2.001161, 2.000652, 1.011506, 1.011507, 1.011508 thuộc lĩnh vực Hóa chất, mã số 1.001335 thuộc lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng, mã số 2.001384 thuộc lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện được công bố tại Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; mã số 1.000264 thuộc lĩnh vực Xuất nhập khẩu được công bố tại Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025.

Các nội dung khác đã được công bố tại Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 và Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Sở Công Thương triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy trình nội bộ, điện tử đã được phê duyệt.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cấu hình, cập nhật các nội dung thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI TRONG LĨNH VỰC  
NGÀNH CÔNG THƯƠNG**

**Phần I**

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ**

| STT      | Mã TTHC                  | Tên quy trình                                                                                                       | Thời hạn giải quyết | Địa điểm tiếp nhận hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                        | Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov | Cơ quan giải quyết                                                        |
|----------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>LĨNH VỰC HÓA CHẤT</b> |                                                                                                                     |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |                                                                           |
| 1        | 2.001547                 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp     | 15 ngày làm việc    | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi                                | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| 2        | 2.001175                 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | 5 ngày làm việc     | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi                                | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |

|   |          |                                                                                                                            |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |                                                                           |
|---|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------|
| 3 | 2.001172 | Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | 15 ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| 4 | 1.002758 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp          | 15 Ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| 5 | 2.001161 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp      | 5 Ngày làm việc  | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |

|   |          |                                                                                                                                   |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |                                                                           |
|---|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------|
| 6 | 2.000652 | Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.     | 15 Ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| 7 | 1.011506 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp     | 15 Ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| 8 | 1.011507 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | 5 Ngày làm việc  | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |

|                                                    |          |                                                                                                                                          |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |                                                                           |
|----------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------|
| 9                                                  | 1.011508 | Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | 15 Ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| <b>II LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG</b>           |          |                                                                                                                                          |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |                                                                           |
| 10                                                 | 1.001335 | Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước                                | 20 ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| <b>III LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN</b> |          |                                                                                                                                          |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |                                                                           |
| 11                                                 | 2.001384 | Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện                                                               | 25 ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
| <b>IV LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU</b>                  |          |                                                                                                                                          |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |                                                                           |

|    |          |                                                                                               |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |                                                                           |
|----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------|
| 12 | 1.000264 | Đăng ký xác nhận Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mặt ong tự nhiên sang Nhật Bản | 03 ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Sở Công Thương, số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> | Sửa đổi | Sở Công Thương<br>(Được ủy quyền theo QĐ số 3043/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) |
|----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------|

## Phần II

### QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

#### I. LĨNH VỰC HÓA CHẤT

**1. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 2.001547 – Một phần**

| CÁC BƯỚC                               | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)          | GHI CHÚ |
|----------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|---------------------------|----------------------------|---------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  | 1.200.000đ/Giấy chứng nhận |         |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                            |         |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 10,5 ngày                 |                            |         |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 2 ngày                    |                            |         |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                   |                            |         |
| Bước 6                                 | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  |                            |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                    |                                       | 15 ngày làm việc          |                            |         |

**2. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 2.001175 – Toàn trình**

| CÁC BƯỚC                               | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)        | GHI CHÚ |
|----------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|---------------------------|--------------------------|---------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  | 600.000đ/Giấy chứng nhận |         |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                          |         |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 2 ngày                    |                          |         |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                          |         |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                   |                          |         |
| Bước 6                                 | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  |                          |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                    |                                       | 05 ngày làm việc          |                          |         |

**3. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 2.001172 – Một phần**

| CÁC BƯỚC                               | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)          | GHI CHÚ |
|----------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|---------------------------|----------------------------|---------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  | 1.200.000đ/Giấy chứng nhận |         |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                            |         |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 10,5 ngày                 |                            |         |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 2 ngày                    |                            |         |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                   |                            |         |
| Bước 6                                 | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  |                            |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                    |                                       | 15 ngày làm việc          |                            |         |

**4. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 1.002758 – Một phần**

| CÁC BƯỚC                               | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)          | GHI CHÚ |
|----------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|---------------------------|----------------------------|---------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  | 1.200.000đ/Giấy chứng nhận |         |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                            |         |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 10,5 ngày                 |                            |         |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 2 ngày                    |                            |         |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                   |                            |         |
| Bước 6                                 | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  |                            |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                    |                                       | 15 ngày làm việc          |                            |         |

**5. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 2.001161 – Toàn trình**

| CÁC BƯỚC                               | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)        | GHI CHÚ |
|----------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|---------------------------|--------------------------|---------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  | 600.000đ/Giấy chứng nhận |         |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                          |         |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 2 ngày                    |                          |         |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                          |         |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                   |                          |         |
| Bước 6                                 | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  |                          |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                    |                                       | 05 ngày làm việc          |                          |         |

**6. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 2.000652– Một phần**

| CÁC BƯỚC                               | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)          | GHI CHÚ |
|----------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|---------------------------|----------------------------|---------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  | 1.200.000đ/Giấy chứng nhận |         |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                  |                            | -       |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 10,5 ngày                 |                            | -       |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 2 ngày                    |                            | -       |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                   |                            |         |
| Bước 6                                 | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                  |                            |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                    |                                       | 15 ngày làm việc          |                            |         |

**7. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 1.011506 – Một phần**

| <b>CÁC BƯỚC</b>                        | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b> | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>         | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)</b>   | <b>GHI CHÚ</b> |
|----------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|----------------------------|----------------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ           | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         | 1.200.000đ/Giấy chứng nhận |                |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                         |                            |                |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ              | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 10,5 ngày                        |                            |                |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 2 ngày                           |                            |                |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                          |                            |                |
| Bước 6                                 | Trả kết quả               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         |                            |                |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                           |                                       | 15 ngày làm việc                 |                            |                |

**8. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 1.011507 – Toàn trình**

| <b>CÁC BƯỚC</b>                        | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b> | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>         | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)</b> | <b>GHI CHÚ</b> |
|----------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|--------------------------|----------------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ           | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         | 600.000đ/Giấy chứng nhận |                |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                         |                          |                |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ              | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 2 ngày                           |                          |                |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                         |                          |                |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                          |                          |                |
| Bước 6                                 | Trả kết quả               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         |                          |                |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                           |                                       | 05 ngày làm việc                 |                          |                |

**9. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã TTHC: 1.011508 – Một phần**

| <b>CÁC BƯỚC</b>                        | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b> | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>         | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)</b>   | <b>GHI CHÚ</b> |
|----------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|----------------------------|----------------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ           | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         | 1.200.000đ/Giấy chứng nhận |                |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                         |                            |                |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ              | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 10,5 ngày                        |                            |                |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 2 ngày                           |                            |                |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo Sở                           | 01 ngày                          |                            |                |
| Bước 6                                 | Trả kết quả               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         |                            |                |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                           |                                       | 15 ngày làm việc                 |                            |                |

## **II. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG**

**10. Thủ tục Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước – Mã TTHC: 1.001335– Một phần**

| <b>CÁC BƯỚC</b>                        | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b> | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>         | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)</b> | <b>GHI CHÚ</b> |
|----------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|--------------------------|----------------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ           | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         | Không thu phí            |                |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 0,5 ngày                         |                          |                |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ              | Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp | 16 ngày                          |                          |                |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghiệp    | 1 ngày                           |                          |                |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ           | Lãnh đạo Sở                           | 1,5 ngày                         |                          |                |
| Bước 6                                 | Trả kết quả               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả      | 0,5 ngày                         |                          |                |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                           |                                       | 20 ngày làm việc                 |                          |                |

### III. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN

11. Thủ tục Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện – Mã TTHC: 2.001384

| CÁC BƯỚC                               | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC               | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------------------------------|--------------------|--------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 1                                 | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả     | 0,5 ngày                  | Không thu phí     |         |
| Bước 2                                 | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Năng lượng    | 01 ngày                   |                   |         |
| Bước 3                                 | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Năng lượng | 20 ngày                   |                   |         |
| Bước 4                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Năng lượng    | 1,5 ngày                  |                   |         |
| Bước 5                                 | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                          | 1,5 ngày                  |                   |         |
| Bước 6                                 | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả     | 0,5 ngày                  |                   |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết:</b> |                    |                                      | 25 ngày làm việc          |                   |         |

### IV. LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU

12. Đăng ký Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất nhẫu mật ong tự nhiên sang Nhật Bản – Mã TTHC: 1.000264 – Toàn trình

| CÁC BƯỚC                              | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC               | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|---------------------------------------|--------------------|--------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 1                                | Tiếp nhận hồ sơ    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả     | 0,25                      | Không thu phí     |         |
| Bước 2                                | Phân công xử lý    | Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại    | 0,25                      |                   |         |
| Bước 3                                | Thụ lý hồ sơ       | Chuyên viên phòng Quản lý Thương mại | 1,5                       |                   |         |
| Bước 4                                | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại    | 0,5                       |                   |         |
| Bước 5                                | Phê duyệt hồ sơ    | Lãnh đạo Sở                          | 0,25                      |                   |         |
| Bước 6                                | Trả kết quả        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả     | 0,25                      |                   |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết</b> |                    |                                      | 03 ngày làm việc          |                   |         |